

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LANG CHÁNH  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST  
Ngày 27 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Cho

2. Ông Đỗ Văn Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn L** - sinh năm 1968 tại xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (Đã chết) và bà Lê Thị A (Đã chết); bị cáo có vợ là Lương Thị T và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn P** - sinh năm 1989 tại xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (Đã chết) và bà Lữ Thị H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Vi Thị G, chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Liên:*

- Bà Lê Thị Thu Vân - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt

*\* Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Phúc:*

- Ông Đặng Văn Dương - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt

*\* Bị hại:*

- Bà Lê Thị X (đã chết)

*\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Lê Văn Đ – sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

*\* Người làm chứng*

- Chị Hà Thị T - sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

- Anh Lê Văn Q - sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P và Lê Văn L đến nhà bà Lê Thị X ở thôn P, xã T, huyện L của hạ cây nhãn nhà bà X do trước đó Lê Văn Q là con trai bà X nhờ Lê Văn P của hạ vì sợ cây nhãn sát tường phía sau nhà sẽ đổ làm sập nhà. Khi L và P đến thì chỉ có mình bà X ở nhà; Lê Văn L mang theo của xăng cầm tay đến vị trí gốc nhãn còn Lê Văn P lấy một đoạn dây thùng tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào thân cây nhãn. Khi L của gốc cây nhãn thì P cầm một đầu dây thùng đứng chờ, lúc này có bà X và chị Hà Thị T là hàng xóm với bà X đứng cách chỗ cây nhãn khoảng 07m; do Lê Văn L của cây nhãn nên bà X sợ cây nhãn đổ sẽ làm dập bụi luồng nhà chị T gần đó nên bà X bảo chị T chặt cây luồng, khi bà X đang đứng cạnh bụi luồng thì cây nhãn do L của đổ, mặc dù Lê Văn P dùng dây kéo cây nhãn nhằm mục đích cho đổ về phía bãi đất trống nhưng cây nhãn không đổ theo ý muốn của P mà đổ về phía bà X đang đứng do đó cành cây nhãn đã đập trúng đầu bà X làm bà X ngã nằm úp mặt xuống đất, hậu quả bà X chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 15/GĐPY - PC09 ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: vết rách da tại

vùng đỉnh phải; tụ, ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh hai bên và vùng chẩm phải; tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên; phù não.

Nguyên nhân chết: Tụ máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê Văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lê Văn L và Lê Văn P đã cùng với gia đình bị hại lo chi phí, mai táng cho bà X theo phong tục địa phương, gia đình bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSLC ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Liên, Lê Văn Phúc phạm tội “Vô ý làm chết người”; xử phạt các bị cáo Liên, Phúc mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, cùng với gia đình bị hại lo chi phí mai táng cho bị hại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn. Đề nghị tịch thu chiếc máy cưa để sung quỹ Nhà nước, đoạn dây thừng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí nên đề nghị HĐXX miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L trình bày quan điểm bào chữa, đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt các bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử

thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn P trình bày quan điểm bào chữa, đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P thành khẩn nhận tội; các bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa của những người bào chữa và không bổ sung gì thêm; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp; được cải tạo tại địa phương nơi cư trú.

Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, người bào chữa. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo cải tạo tại địa phương nơi cư trú.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh; của điều tra viên; của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; việc lấy lời khai, hỏi cung các bị cáo đã được ghi âm, ghi hình theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; không có ý kiến gì đối với kết luận giám định pháp y tử thi do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp kết quả giám định pháp y tử thi đủ cơ sở kết luận: Do đã nhận lời với Lê Văn Q là con rể bà Lê Thị X về việc nhờ cưa hạ cây nhãn mọc sát tường nhà Q, nếu cưa hạ xong Q sẽ cho một đoạn gỗ cây nhãn nên vào khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P đã cùng với Lê Văn L đến nhà bà X để cưa hạ cây nhãn. P đã dùng đoạn dây thừng lấy tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào cây nhãn nhằm mục đích khi L cưa cây nhãn P sẽ dùng dây thừng kéo cây nhãn đổ về phía bãi đất trống. Tuy nhiên khi cây nhãn do L cưa đổ, Lê Văn P đã không thể kéo cây đổ về phía bãi đất trống theo ý mình mà cây nhãn đổ về phía bà X đang đứng nên cành cây nhãn đã đè

trúng đầu bà X làm bà X ngã úp mặt xuống đất, hậu quả bà X đã chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 15/GĐPY - PC09 ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết do tụ máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để nhận biết và phải biết việc cây đổ có thể đè chết người nhưng chỉ vì quá tự tin cho rằng khi cưa hạ cây nhãn các bị cáo sẽ điều khiển cây nhãn đổ theo ý mình về phía bãi đất trống, tuy nhiên các bị cáo đã không thể điều khiển cây đổ theo mong muốn mà đổ và đè trúng đầu bà X dẫn đến bà X chết. Do đó, để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; tính mạng của mọi người được bảo vệ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật hình sự .

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và cùng gia đình bị hại lo mai táng cho bị hại theo phong tục địa phương; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù trong vụ án có 02 bị cáo, tuy nhiên đây là hành vi phạm tội do lỗi vô ý vì quá tự tin do đó không có tính chất đồng phạm, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần: Mặc dù các bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, nhưng cũng phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo; tuy nhiên các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo có thể tự cải tạo để sửa chữa lỗi lầm do đó không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại cộng đồng cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cũng là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường: Quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, cùng với gia đình lo việc mai táng cho bị hại theo phong tục, tập quán tại địa phương. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu

cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê Văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn. Đối với chiếc máy cưa xăng cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước; đối với đoạn dây thừng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P phạm tội “*Vô ý làm chết người*”

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P mỗi bị cáo 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Các bị cáo; người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa**

**Lê Văn Minh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Văn Cho**

**Lê Văn Minh**

**Đỗ Văn Đức**